

# R<sub>x</sub> DOPOLYS®

- **Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.**
- **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**
- **Đề xa tầm tay trẻ em.**
- **Tờ hướng dẫn sử dụng nêu tóm tắt các thông tin quan trọng của thuốc. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.**

**THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC:** Mỗi viên nang cứng chứa:

**Thành phần được chất:**

- Cao khô lá Bạch quả (hàm lượng Ginkgo flavonoid toàn phần 1,54 mg) ..... 7 mg
- Heptaminol hydroclorid ..... 150 mg
- Troxerutin ..... 150 mg

**Thành phần tá dược:** Microcrystallin cellulose PH101, Povidon K30, Natri starch glycolat, Magnesi stearat, Colloidal silicon dioxid A200, nang cứng gelatin số 1.

**DANG BẢO CHẾ:** Viên nang cứng.

**Mô tả đặc điểm bên ngoài của thuốc:** Viên nang cứng số 1, nắp nang màu xanh – thân nang màu kem, bên trong có chứa bột thuốc màu vàng, vị đắng.

**CHỈ ĐỊNH:**

- Điều trị triệu chứng suy tĩnh mạch bạch huyết: Nặng chân, chuột rút, đau nhức, hội chứng chân không nghỉ.
- Điều trị những dấu hiệu chức năng có liên quan đến con trĩ cấp.

**LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:**

**Liều dùng:**

**Luôn dùng thuốc đúng liều lượng trong đơn thuốc.**

- Suy tĩnh mạch bạch huyết: 2 viên x 2 lần/ngày (2 viên vào buổi sáng và 2 viên vào buổi chiều).

- Đối với trĩ cấp, điều trị tấn công: 6 - 8 viên/ngày, trong 01 tuần.

**Cách dùng:** Dùng uống, uống thuốc trong các bữa ăn.

**\* Lưu ý:**

Trong con trĩ cấp: Việc dùng thuốc này không thay thế được điều trị đặc hiệu cho các bệnh hậu môn khác. Nếu triệu chứng không thuyên giảm nhanh chóng, nên thực hiện khám trĩ và xem xét lại cách điều trị.

Trường hợp quên uống một liều dùng: Hãy uống ngay khi nhớ ra. Nếu thời gian gần với lần dùng thuốc tiếp theo, bỏ qua liều đã quên và hãy dùng liều tiếp theo vào thời gian thường lệ. Không dùng liều gấp đôi để bù vào liều đã quên.

Trường hợp uống quá nhiều viên thuốc: Hãy gặp ngay bác sỹ hoặc tới khoa Hồi sức - Cấp cứu của bệnh viện gần nhất.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Bệnh cường giáp.
- Phối hợp với IMAO.
- Tăng huyết áp nặng.

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:**

Theo dõi huyết áp khi bắt đầu điều trị ở bệnh nhân tăng huyết áp nặng.

**Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

- **Thời kỳ mang thai:** Ở người, nghiên cứu trên phụ nữ có thai ở 3 tháng đầu còn chưa đầy đủ, do đó nguy cơ do dùng thuốc chưa được kết luận. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn không ghi nhận trường hợp nào trẻ bị dị dạng do mẹ dùng thuốc trong 3 tháng đầu mang thai.

- **Thời kỳ cho con bú:** Chưa có dữ liệu về sự bài tiết thuốc trong sữa mẹ, không nên dùng thuốc trong thời gian cho con bú.

**Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:**

Mặc dù tác dụng không mong muốn của thuốc gây nhức đầu là rất hiếm. Tuy nhiên, nên thận trọng dùng thuốc khi lái tàu xe, vận hành máy móc.

**TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CUA THUỐC:**

**Tương tác của thuốc:**

Không phối hợp với IMAO: Nguy cơ gây tăng huyết áp do có heptaminol.

**Tương kỵ của thuốc:**

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc dùng đường uống, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:**

Tác dụng không mong muốn thường không nghiêm trọng và rất hiếm khi xảy ra.

- Rối loạn đường tiêu hóa: Đau bụng trên, khó chịu vùng thượng vị, buồn nôn, tiêu chảy.

- Rối loạn hệ thần kinh: Nhức đầu.

- Rối loạn da và mô dưới da: Nổi mào đay, ngứa, phát ban, viêm da dị ứng (eczema).

- Heptaminol có thể gây kích thích tim, tăng huyết áp.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

**Triệu chứng và biểu hiện khi sử dụng thuốc quá liều:**

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

**Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:**

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

Trường hợp sử dụng thuốc quá liều, cần theo dõi huyết áp và nhịp tim tại bệnh viện.

**ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC CHỌC:**

**Nhóm dược lý:** Thuốc giãn mạch.

**Mã ATC:** C05CA54.

Dopolys có tác dụng trợ tĩnh mạch và bảo vệ mạch máu, làm tăng trương lực tĩnh mạch, sức bền mao mạch và giảm tính thấm của mạch máu. Những tác dụng này kết hợp với tính ức chế tại chỗ đối với vài chất trung gian gây đau (histamin, bradykinin, serotonin), men thủy phân trong lysosom, gốc tự do gây viêm và thoái hóa sợi collagen. Dopolys giúp cho máu tĩnh mạch dễ trở về tim phải do trong công thức có heptaminol hydroclorid.

**ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

\* Heptaminol được hấp thu nhanh và hoàn toàn sau khi uống. Nồng độ thuốc trong huyết tương cực đại sau 1,8 giờ. Diện tích dưới đường cong của nồng độ thuốc trong huyết tương theo thời gian khi dùng uống không đường với khi tiêm tĩnh mạch. Thời gian bán thải từ 2,5 - 2,7 giờ. Heptaminol không chuyển hóa và được đào thải qua thận trong khoảng 24 giờ.

\* Cao khô lá Bạch quả: Sau khi uống, nồng độ đỉnh trong huyết tương của ginkgolid A, ginkgolid B, bilobalid lần lượt là 16 - 22 ng/ml, 8 - 10 ng/ml và 27 - 54 ng/ml. Thời gian bán thải của ginkgolid A, ginkgolid B và bilobalid lần lượt là 3 - 4; 4 - 6 và 2 - 3 giờ.

\* Troxerutin: Chưa có thông tin nghiên cứu về dược động học.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**

Hộp 1 vỉ x 10 viên, hộp 3 vỉ x 10 viên, hộp 10 vỉ x 10 viên.

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:**

Bảo quản ở: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30 °C, tránh ánh sáng.

Bảo quản trong bao bì gốc của thuốc.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên nhãn.

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** TCCS.

**CƠ SỞ SẢN XUẤT:**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO**

Địa chỉ: Số 346 đường Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp  
Điện thoại: 1800.969.660